TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- B** TỈNH B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N1** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52**/2026/HSST
Ngày: 27 - 02 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N1

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - B, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Thúy Thành

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Đại Dương

2. Bà Lò Thị Hiêng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1- B, tỉnh B.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – B, tỉnh B tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2026/HSST- QĐ, ngày 03 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Quốc T**; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày: 31/7/1998, tại tỉnh B;

Căn cước công dân số: 011098000143; Cấp ngày: 05/6/2024; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH - Bộ công an;

Nơi thường trú: Tổ 3, phường Đ, tỉnh B.

Chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 6, phường Đ, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hoá: 8/12 phổ thông; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N1; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N1; Con ông: Mai Văn Q (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị V; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị Toà án nhân dân nào xét xử, chưa bị cơ quan có thẩm quyền nào xử lý hành chính. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày từ ngày 06/7/2025, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử sơ thẩm (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Hồng Đ1; Nơi ĐKTT: Tổ 02, phường Đ, tỉnh B. Hiện đang

chấp hành án tại: Đội 20, phân trại số 02, trại giam V; Địa chỉ: Xã Đ, tỉnh T (Có mặt tại phiên tòa).

+ Anh Hoàng Bá L1; Địa chỉ: Tổ 04, phường T (Nay là phường Đ), tỉnh B (Vắng mặt không có lý do).

Người đại diện theo pháp luật cho anh L1 đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Bà Phạm Thị T; Địa chỉ: Tổ 04, phường T (Nay là phường Đ), tỉnh B (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 02/2025, bị cáo Mai Quốc T liên hệ với một người đàn ông không quen biết thông qua ứng dụng Telegram (T đăng ký bằng số điện thoại của T là 0372.132.669) để mua Cần sa với giá 8.000.000 đồng. T giao dịch bằng hình thức dùng tài khoản ngân hàng MBBank số 4292317158888 của T chuyển tiền đến số tài khoản ngân hàng Techcombank số 8046978888 do người kia cung cấp (qua xác minh xác định chủ tài khoản hợp pháp là công ty TNHH ABAY Việt N1, do Vũ Phương N1, sinh năm 1997, trú tại khu Đồng T, xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ làm người đại diện theo pháp luật). Đến đầu tháng 3/2025, T nhận được 01 gói hàng từ một người giao hàng không quen biết tại quán Internet 98 Gaming do T làm chủ thuộc phường Đ, tỉnh B. T mở gói hàng kiểm tra thấy bên trong gồm thức ăn nuôi chim loại bột nén thành viên và 01 túi nilon loại có mép dính, bên trong túi chứa ma túy loại cần sa. Sau đó T cất giấu gói ma túy trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát 27B1-807.58 của mình, mục đích để sử dụng dần và bán kiếm lời, còn thức ăn nuôi chim và hộp đựng T đã vứt đi. Đến khoảng tháng 6 năm 2025, T đi mua 02 loại túi nilon màu trắng về (loại có mép dính) và lấy gói ma túy Cần sa ra chia thành 40 túi loại to, nhỏ khác nhau (không xác định được số lượng và khối lượng của từng loại túi to, nhỏ) để sử dụng và bán kiếm lời với giá 300.000 đồng/1 gói nhỏ và 500.000 đồng/1 gói to, toàn bộ 40 túi Cần sa T tiếp tục cho vào trong túi nilon ban đầu rồi cất giấu lại trong cốp xe. Từ ngày 30/6/2025 đến ngày 04/7/2025, T đã bán ma túy được 04 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 30/6/2025, Nguyễn Hồng Đ1, sinh năm 2000, trú tại phường Đ, tỉnh B đến quán Internet 98 Gaming do Mai Quốc T làm chủ để chơi game. Do có nhu cầu chi tiêu cá nhân và mua ma túy để sử dụng, Đ1 đã cầm cố chiếc điện thoại Samsung Galaxy A55 màu xanh ở chỗ T với giá 2.500.000 đồng, trong đó có 2.000.000 đồng nhận bằng hình thức chuyển khoản, 200.000 đồng Đ1 nhận tiền mặt, còn 300.000 đồng Đ1 dùng để mua 01 gói Cần sa từ T, T đồng ý và đi ra cốp xe mô tô T đã để ma túy từ trước lấy 01 gói đưa cho Đ1. Đ1 cầm lấy gói Cần sa rồi đi ra ngoài cửa quán, thấy không có ai nên Đ1 đã dùng chiếc điếu mà quán bố trí để mọi người thường xuyên hút thuốc lào rồi sử dụng hết số ma túy vừa mua được.

Lần thứ hai: Vào khoảng 12 giờ ngày 03/7/2025, Đ1 đến quán Internet 98 Gaming và hỏi mua từ T 01 gói Cần sa với giá 300.000 đồng (gồm 01 tờ 200.000

đồng và 01 tờ 100.000 đồng). T lấy 01 gói Cần sa đưa cho Đ1. Đ1 nhận gói cần sa rồi tiếp tục dùng chiếc điếu của quán để sử dụng ma túy như lần thứ nhất.

Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ ngày 04/7/2025, Đ1 đi đến quán Internet 98 Gaming và mua từ T 01 gói Cần sa với giá 300.000 đồng (gồm 01 tờ 200.000 đồng và 01 tờ 100.000 đồng) sau đó sử dụng hết số ma túy như những lần trước rồi đi về nhà.

Việc Đ1 03 lần sử dụng ma túy đều diễn ra ở ngoài cửa quán. Tất cả những lần sử dụng Đ1 đều không trao đổi gì với T. Mặt khác, các lần đó T đều ngồi bên trong quán nên hoàn toàn không biết việc Đ1 sử dụng ma túy tại nơi do mình quản lý.

Lần thứ tư: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/7/2025, Hoàng Bá L1, sinh năm 1989, trú tại phường Đ, tỉnh B, đã sử dụng điện thoại có số thuê bao 0385.732.685 của bà Phạm Thị Tú (mẹ của L1) để gọi đến số điện thoại 0372.132.669 của Mai Quốc T để hỏi mua 200.000 đồng ma túy Cần sa, T đồng ý và hẹn gặp L1 ở ngã ba gần trường dạy nghề tỉnh B thuộc phường Đ, tỉnh B. Sau đó, L1 một mình đi bộ ra ngã ba gặp T, L1 đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, T đưa cho L1 01 nụ hoa Cần sa đã khô. Trao đổi xong T đi về, L1 về nhà cất nụ hoa Cần sa và sử dụng hết trong đêm bằng hình thức đốt hút qua ống điếu cày.

Hồi 23 giờ ngày 05/7/2025, tổ công tác Công an phường Đ làm nhiệm vụ tại khu vực phường Đ đã phát hiện Mai Quốc T tại quán Internet 98 Gaming đang có hành vi cất giấu trái phép tổng khối lượng 33,56 gam Cần sa gồm 02 cục nhỏ bộ phận thực vật Cần sa, 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có mép dính, bên trong có 13 túi nilon màu trắng, miệng túi có mép dính đều chứa các bộ phận thực vật Cần sa. Tổ công tác đã T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các đồ vật, tài sản liên quan.

Ngày 06/7/2025, cơ quan Công an tỉnh B đã T hành khám xét khẩn cấp tại nhà của Mai Quốc T thuộc phường Đ, tỉnh B và thu giữ được: 01 chiếc ống điếu bằng tre dài khoảng 60cm được cuốn bằng băng dính đen, lõ điếu bằng gỗ dài khoảng 10cm, dưới điếu có gắn chụp 01 nắp nhựa màu đen và 01 chiếc bật lửa gas màu đỏ. Bị cáo khai nhận, số Cần sa bị tổ công tác thu giữ, bị cáo cất giấu để sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Tại biên bản làm việc về nội dung mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma tuý và niêm phong lại đồ vật hồi 09 giờ 30 phút, ngày 06/7/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B và kết luận giám định số: 645/KL-KTHS ngày 11/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh B kết luận: Mẫu các bộ phận cây thực vật thu giữ của Mai Quốc T gửi giám định là ma túy, loại Cần sa, khối lượng: 33,56 gam.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKSKV1 ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- B đã truy tố bị cáo Mai Quốc T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Mai Quốc T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 24,13 gam Cần sa (Vật chứng hoàn lại sau giám định), 14 túi nilon màu trắng, loại túi có mép dính; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc ống điếu bằng tre, 03 sim điện thoại; Tịch thu sung ngân sách số tiền: 800.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax; 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu đen biển kiểm soát 27B1-807.58. Truy thu của bị cáo số tiền 300.000 đồng. Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A55 màu xanh. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa Nguyễn Hồng Đ1 thừa nhận trong khoảng thời gian từ ngày 30/6/2025 đến ngày 04/7/2025, Mai Quốc T đã ba lần bán Cần sa cho Nguyễn Hồng Đ1.

Bị cáo Mai Quốc T không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - B.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/6/2025 đến 04/7/2025, tại phường Đ, tỉnh B, Mai Quốc T đã có hành vi cất giấu trái phép 33,56 gam Cần sa, mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. T đã 03 lần bán ma túy cho Nguyễn Hồng Đ1 và 01 lần bán ma túy cho Hoàng Bá L1.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ 10 phút ngày 05/7/2025, lời khai của bị cáo, của người có liên quan trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, biên bản làm việc về nội dung mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma tuý và niêm phong lại đồ vật hồi 09 giờ 30 phút, ngày 06/7/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B và kết luận giám định số: 645/KL-KTHS ngày 11/7/2025, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh B.

Do đó có đủ cơ sở khẳng định: Hành vi tàng trữ trái phép 33,56 gam Cần sa, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời của bị cáo Mai Quốc T là phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tuy nhiên, bị cáo T đã nhiều lần (04 lần) bán ma túy cho Đ1 và L1, nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Nhân thân: Chưa bị Toà án nhân dân nào xét xử, chưa bị cơ quan có thẩm quyền nào xử lý hành chính.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo là người sử dụng ma túy, nhận thức rõ hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán lẻ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, với khối lượng ma túy mà bị cáo đã tàng trữ thì mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 251/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm kinh doanh, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Vật chứng: Đối với: 24,13 gam Cần sa (Vật chứng hoàn lại sau giám định), là vật nhà nước cấm tàng trữ, 14 túi nilon màu trắng, loại túi có mép dính; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc ống điếu bằng tre, 03 sim điện thoại; là vật không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 800.000 đồng, là do bị cáo phạm tội mà có, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen biển kiểm soát 27B1-807.58, bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Truy thu số tiền 300.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà

có. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A55 màu xanh, là của bị cáo T, nhưng không dùng vào hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông là nhân viên giao hàng đến quán Internet 98 Gaming của Mai Quốc T để giao gói hàng có chứa Cần sa, do T không biết tên tuổi, địa chỉ, không nhớ loại xe, biển số xe của người đàn ông giao hàng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, làm rõ, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Đối với bà Phạm Thị T (Mẹ của Hoàng Bá L1), không biết việc Hoàng Bá L1 sử dụng điện thoại của mình để mua ma túy từ Mai Quốc T nên Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý, là có căn cứ.

Mai Quốc T sau khi bị bắt, ngày 06/7/2025 Công an phường Đ đã T hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể Mai Quốc T, cho kết quả dương tính với chất ma túy nhóm THC (Cần sa). Tuy nhiên, quá trình điều tra, xác minh T chưa từng thực hiện các biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện, bắt buộc hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý Mai Quốc T về tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Quá trình điều tra, T khai nhận ngày 05/7/2025 đã sử dụng trái phép chất ma tuý Cần sa nên Công an phường Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC ngày 08/12/2025 đối với Mai Quốc T bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với Hoàng Bá L1, ngày 06/7/2025, Công an phường Đ đã T hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể L1, cho kết quả dương tính với chất ma túy nhóm THC (Cần sa). Tuy nhiên, quá trình điều tra, xác minh L1 chưa từng thực hiện các biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện, bắt buộc hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý Hoàng Bá L1 về tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bô sung năm 2025. Quá trình điều tra, L1 khai nhận ngày 03/7/2025 đã sử dụng trái phép chất ma tuý Cần sa nên Công an phường Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ-XPHC ngày 08/12/2025 đối với Hoàng Bá L1 bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với Nguyễn Hồng Đ1, ngày 06/7/2025, Cơ quan điều tra đã T hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Hồng Đ1, cho kết quả dương tính với nhóm ma túy MOP, nhóm MET và nhóm THC (cần sa). Nguyễn Hồng Đ1 đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh B. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đ1, sau đó Đ1 đã bị Tòa án nhân dân khu vực 2 - B xét xử và xử 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội: Sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại: điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Theo Bản án số: 69/2025/HS-ST ngày 28/9/2025.

[6]. Kiến nghị: Đối với Vũ Phương N1, sinh năm 1997, trú tại khu Đồng T, xã T, tỉnh T, là người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH ABAY Việt N1 (Chủ tài khoản ngân hàng Techombank 8046978888 giao dịch mua bán ma túy với T), trong quá trình điều tra, xét xử, N1 không có mặt tại địa phương, cần tiếp tục truy tìm đối với N1, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý bằng vụ án khác.

[7]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Mai Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Tuyên bố bị cáo Mai Quốc T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Mai Quốc T 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 05/7/2025).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025: Tịch thu tiêu hủy: 24,13 gam Cần sa (Vật chứng hoàn lại sau giám định); 14 túi nilon màu trắng, loại túi có mép dính; 01 chiếc bật lửa gas màu đỏ; 01 chiếc ống điếu bằng tre; 03 sim điện thoại; Tịch thu sung ngân sách: 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax; 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen biển kiểm soát 27B1-807.58; Truy thu đối với bị cáo Mai Quốc T số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Trả lại cho bị cáo Mai Quốc T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A55 màu xanh. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh B và phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- B, tỉnh B).*

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Mai Quốc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333/BLTTHS, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27/02/2026). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27/02/2026). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề

trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Người đại diện theo PL của Người CQLNVLQ;
- VKSND khu vực 1- B;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra, Công an tỉnh ĐB;
- Phòng CSTHAHS và HTTP Công an tỉnh ĐB;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh ĐB;
- Trại tạm giam Công an tỉnh B;
- Phân trại tạm giam Mường Thanh -Trại tạm giam Công an tỉnh B;
- Thi hành án dân sự tỉnh B;
- TAND tỉnh B;
- HS THA Hình sự;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Thúy Thành

-